

CÔNG TY CỔ PHẦN QUÀ TẶNG QUỐC GIA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUÀ TẶNG QUỐC GIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM NATIONAL GIFTS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VINGIFT.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107962634

3. Ngày thành lập: 14/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô B8, khu đấu giá Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 8585 2468

Fax:

Email: quatangquocgia@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đúc kim loại màu	2432
2.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
3.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
4.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
5.	Sản xuất giấy nhấn, bì nhấn, bao bì từ giấy và bì	1702
6.	In ấn	1811
7.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
8.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
9.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
10.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
11.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
12.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
13.	Sao chép bản ghi các loại	1820
14.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
15.	Hoạt động thể thao khác	9319
16.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2212
17.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220

18.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
19.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
20.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
21.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý;	4610
23.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649(Chính)
25.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
27.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
28.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
29.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4931
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
31.	Quảng cáo	7310
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
33.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
34.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
35.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
36.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
38.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
39.	Cắt tạo đá và hoàn thiện đá	2396
40.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
41.	Đúc sắt, thép	2431
42.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
43.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
44.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
45.	Sản xuất đồng hồ	2652

46.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
47.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
48.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
49.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
50.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
51.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
52.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
53.	Bán buôn tổng hợp	4690
54.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
55.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
56.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
57.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
58.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
59.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
60.	Bốc xếp hàng hóa	5224
61.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
62.	Dịch vụ đóng gói	8292

6. Vốn điều lệ: 2.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ SỸ HOÀNG	Xóm 11, Xã Triệu Thành, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	7,143	173540572	
			Tổng số	20.000	200.000.000	7,143		
2	LÊ SỸ HIẾU	Xóm 11, Xã Triệu Thành, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	71,429	0380850072 56	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	71,429		

3	MAI THỊ THANH	Xóm 11, Xã Triệu Thành, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	7,143	172342616	
			Tổng số	20.000	200.000.000	7,143		
4	LÊ THỊ HUYỀN	Xóm 11, Xã Triệu Thành, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	7,143	038192004086	
			Tổng số	20.000	200.000.000	7,143		
5	LÊ SỸ HÒA	Xóm 11, Xã Triệu Thành, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	7,143	174241206	
			Tổng số	20.000	200.000.000	7,143		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ SỸ HIẾU

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 21/03/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038085007256

Ngày cấp: 06/06/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 11, Xã Triệu Thành, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 11, Xã Triệu Thành, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội